

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2017/HSST
Ngày 05/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tin,

2. Ông Ngô Đà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Chí Công - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2017/TLST - HS ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N - Sinh ngày x tháng y năm 198X; nơi ĐKNKTT: Khôi phố N, phường T, thành phố K, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: Số x đường T, thành phố K, tỉnh Quảng Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông S và bà L; bị cáo có chồng và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 5 năm 2017 đến ngày 11 tháng 5 năm 2017; hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Thị L – 1982; trú tại: Khôi phố N, phường T, thành phố K: Vắng mặt không có lý do;

+ Mai Văn T – 1963; trú tại: Thôn P, xã T, huyện P: Vắng mặt không có lý do;

+ Nguyễn Thị T. M – 1975; trú tại: Khôi phố 2, phường T, thành phố K: Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05 tháng 5 năm 2017, Nguyễn Thị N tự khai nhận hành vi tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi bán số lô, số đề qua tin nhắn của điện thoại di động, từ tháng 4 năm 2017 đến ngày 05 tháng 5 năm 2017, tổng số tiền đánh bạc là 54.011.000 đồng; trong đó riêng ngày 05 tháng 5 năm 2017, N chấp nhận tin nhắn bán số đề cho 05 người (01 người có số điện thoại 01268.573.994 và 04 nam thanh niên không rõ lai lịch) với số tiền đánh bạc là 27.910.000 đồng (gồm số tiền bán số lô, số đề là 8.760.000 đồng, số tiền các con bạc thắng là 19.150.000 đồng). N chưa thu tiền của các con bạc và chưa chung tiền

trúng đề cho các con bạc. Ngoài ra, bằng việc ghi đề từ các con bạc và chuyển đề cho một người tên L không rõ lai lịch, từ tháng 02 năm 2017 đến tháng 5 năm 2017, N thu lợi bất chính 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Tổ chức đánh bạc*” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 47, Điều 60, khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi bổ sung năm 2009*), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng; xử phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai phạm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện: Từ tháng 2 năm 2017 đến ngày 05 tháng 5 năm 2017, Nguyễn Thị N tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề qua tin nhắn của điện thoại di động và chuyển số lô, số đề cho người khác với tổng số tiền là 54.011.000 đồng, trong đó số tiền đánh bạc trong ngày 05 tháng 5 năm 2017 là 27.910.000 đồng (*gồm số tiền bán số lô, số đề là 8.760.000 đồng, số tiền các con bạc thắng là 19.150.000 đồng*), chuyển số lô, số đề cho người khác thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng. Trong 54.011.000 đồng liên quan đến việc tổ chức đánh bạc, bị cáo chưa nhận tiền của người mua và chưa chung tiền cho người thắng.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự (*được hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ – HĐTP ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao*), Hội đồng xét xử xác định Nguyễn Thị N phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*). Theo đó, Cáo trạng số 64/CT – VKS ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Tuy nhiên, việc tổ chức đánh bạc của bị cáo chỉ thực hiện trên tin nhắn điện thoại, chưa thực hiện được việc chung, chi tiền; trong quá trình tố tụng bị cáo đã tự thú toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính; bị cáo là con trong gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình.

Với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để áp dụng loại hình phạt tiền quy định tại Điều 30 của Bộ luật hình sự, áp dụng các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*) để quyết định mức hình phạt phù hợp, vừa thể hiện tính nghiêm minh, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống tội phạm, vừa đảm bảo tính

nhân đạo của pháp luật nhà nước ta. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Về các vấn đề liên quan: Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị L, Mai Văn T, Nguyễn Thị T. M và các đối tượng tham gia đình bạc trái phép dưới hình thức bình xập xám tại quán cà phê Thảo Nguyên vào chiều ngày 05 tháng 5 năm 2017 chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan thẩm quyền xem xét, xử lý hành chính là đúng pháp luật. Đối với những người tên U, tên L, người có số điện thoại lưu tên “Pv” và 4 thanh niên có liên quan đến việc tổ chức đánh bạc trái phép của bị cáo N, do không xác định được lai lịch nên cơ quan thẩm quyền tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước tiền và các tài sản khác dùng vào việc đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, có sim 0163471XXXX và 5.000.000 đồng tiền hoa hồng của Nguyễn Thị N nhận từ người tên L; 01 điện thoại Nokia có sim 09831XXXX và 1.700.000 đồng của Mai Văn T, 321.000 đồng của Nguyễn Thị M.L sử dụng để mua số lô, số đề (*các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ*). Các vật chứng khác không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan thẩm quyền trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị N** phạm tội **Tổ chức đánh bạc**;

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 30, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi bổ sung năm 2009*), Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N **30.000.000 (Ba mươi triệu)** đồng; tiền phạt phải nộp một lần kể từ ngày thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà bị cáo Nguyễn Thị N không nộp đủ số tiền trên thì hàng tháng Nguyễn Thị N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước tiền và các tài sản, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, có sim 016347XXXX và 5.000.000 (**năm triệu**) đồng của Nguyễn Thị N tự nguyện nộp; 01 điện thoại Nokia, có sim 0983XXXX và 1.700.000 (*một triệu bảy trăm nghìn*) đồng của Mai Văn T; 321.000 (*ba trăm hai mươi một nghìn*) đồng của Nguyễn Thị M.L (*Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ*).

- Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;
- Tòa án ND tỉnh;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Chi cục THADS thành phố;
- Công an thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dũng